TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST/HNGĐ 19/01/2021 giữa:

- ***Nguyên đơn*:** chị Quách Thị L - Sinh năm 2001
Nơi ĐKHKTT: thôn Phượng X, xã Xuân K, huyện Như T, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý chi nhánh số 4 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa.

- ***Bị đơn*:** anh Nguyễn Đình H - Sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: khu phố Cầu M, thị trấn Bến S, huyện Như T, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Quách Thị L và anh Nguyễn Đình H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Quách Thị L và anh Nguyễn Đình H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Quách Thị L và anh Nguyễn Đình H thống nhất có 01 con chung là: Nguyễn Đình Minh A, sinh ngày 26/9/2019.

Hai bên thỏa thuận: anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình Minh A, Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H.

Chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Quách Thị L và anh Nguyễn Đình H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí:* chị Quách Thị L và anh Nguyễn Đình H thỏa thuận thống nhất: Mỗi người chịu ½ nghĩa vụ án phí ly hôn sơ thẩm (75.000 đồng/người). Vì Chị L là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho Chị L. Anh H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- UBND TT Bến Sung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lê Văn Quân